

Bản án số: 116/2022/HS-ST
Ngày 31-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hiền và ông Nguyễn Đức Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đức, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN T, sinh năm 1994; ĐKKHKT: Số 117, Tổ 7A, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; nơi ở: Số 10, Ngõ 315, phường K, quận T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến H (đã chết) và bà Lê Thu G (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 15/9/2015 bị Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã đủ thời gian để được coi như chưa bị xử lý hành chính.

Đầu thú, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 15/01/2022; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

2. ĐINH VĂN V, sinh năm 1994; ĐKKHKT: bản H, xã Đ, huyện P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc:

Mường; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn S và bà Mùi Thị Q; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 14/01/2022; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V: Ông Dương Công H, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/01/2022, tại khu vực trước số nhà 25LK6A-C17 Làng Việt kiều Châu Âu, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an phường Mộ Lao làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát phát hiện Đinh Văn V có biểu hiện nghi vấn. Khi đó, V đã tự lấy trong túi quần trước bên phải đang mặc 01 túi nilon màu trắng kích thước (7x10)cm bên trong chứa 04 viên nén màu xanh có cùng kích thước (V khai là ma túy tổng hợp “thuốc lắc” mua về để bán kiếm lời) giao nộp cho công an. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Văn V, niêm phong vật chứng là 01 túi nilon nêu trên, đồng thời thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, số imei 353320076768311, sim số 0949.877.111, đưa về trụ sở, sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông để điều tra xử lý.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Đinh Văn V tại Cửa hàng H Số 25, Làng V, phường M, quận H, không thu giữ được đồ vật liên quan hành vi của bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 681/KLGD-PC09 ngày 21/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: 04 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,820 gam.

Trong giai đoạn điều tra, Đinh Văn V khai nhận: Qua mạng xã hội zalo, V quen biết một tài khoản zalo “Hoàng Quốc N” (không rõ người sử dụng). Ngày 14/01/2022, khi V đang ở cửa hàng H địa chỉ số 25, Làng V thì tài khoản này nhắn tin đến tài khoản zalo “Ngọc V” của V trao đổi hỏi mua 04 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc), V đồng ý. V tìm kiếm trên mạng xã hội được số điện thoại

0974.461.661 của Nguyễn T có bán ma túy. V gọi điện thoại từ số 0949.877.111 của V đến số 0974.461.661 của T hỏi mua 04 viên ma túy tổng hợp, T báo giá 400.000 đồng/1 viên, phí vận chuyển 100.000 đồng, tổng là 1.700.000 đồng, V đồng ý. V nhắn tin cho tài khoản zalo “Hoàng Quốc N” báo giá 650.000 đồng/01 viên ma túy tổng hợp, phí vận chuyển 200.000 đồng, tổng là 2.800.000 đồng, người này đồng ý mua. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho V để giao hàng, V hẹn nhận ở trước cửa hàng địa chỉ Số nhà 25, Làng V, phường M, quận Hà Đông. Một lúc sau, T đến và đưa cho V 01 túi nilon bên trong chứa 04 viên nén màu xanh, V cầm cất vào túi quần trước bên phải đang mặc của mình rồi trả cho T 1.700.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tài khoản zalo “Hoàng Quốc N” hẹn V ra Sảnh Tòa T1 Chung cư TSQ Mộ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông để giao ma túy. Khi V đang ở trước cửa Số nhà 25, Làng V, phường M, quận H thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Ngày 15/01/2022, Nguyễn T ra đầu thú và khai nhận: Sau khi nhận lời mua bán ma túy với V, T đi xe máy Honda Vision BKS: 29E1-046.42, số khung 050515, số máy 0050598 đến khu vực trường THCS Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội mua của người phụ nữ không quen biết giới thiệu tên “Hoa” được 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên ma túy tổng hợp giá 300.000 đồng/01 viên, tổng hết 1.200.000 đồng. T gọi điện thoại và được V hẹn đến Số nhà 25, Làng V, phường M, quận Hà Đông để giao dịch. T đến điểm hẹn giao 01 túi nilon chứa 04 viên nén màu xanh cho V và nhận số tiền 1.700.000 đồng. Khi biết V bị bắt, T đến Công an phường Mộ Lao đầu thú và giao nộp 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 màu đen, số imei 357090071425326/31, sim số 0974.461.661 và 01 xe máy Honda Vision BKS: 29E1-046.42, số khung 050515, số máy 0050598 đã qua sử dụng.

Cáo trạng số 88/CT-VKS-HĐ ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn T và Đinh Văn V về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên bản Cáo trạng. Các bị cáo đều nhận thức hành vi

của mình là trái pháp luật, nhưng vì mục đích kiếm tiền để tiêu sài đã mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; bị cáo T đã bị xử lý hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa tội phạm. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo T đầu thú, bị cáo V là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo nên hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn T từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2022;

+ Xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2022;

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín chứa ma túy; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo; đối với chiếc xe máy thu giữ của T, sau 01 năm kể từ ngày đăng tin không có chủ sở hữu đến nhận sẽ sung vào Ngân sách Nhà nước; truy thu của T số tiền 1.700.000 đồng thu lợi bất chính.

- Các bị cáo Nguyễn T và Đinh Văn V khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Đối với người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn V, Cơ quan điều tra đã thông báo ông Dương Công H, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội là người bào chữa cho bị cáo V. Tại phiên tòa, ông H vắng mặt, bị cáo V từ chối người bào chữa, đồng ý xét xử vắng mặt người bào chữa. Xét thấy bị cáo V đủ năng lực hành vi và đã từ chối người bào chữa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn T và Đinh Văn V tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Đinh Văn V sử dụng tài khoản zalo “Ngọc V”, V quen biết tài khoản zalo “Hoàng Quốc N” (không rõ người sử dụng). Ngày 14/01/2022, tài khoản zalo “Hoàng Quốc N” nhắn tin đến tài khoản zalo của V hỏi mua 04 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc), V đồng ý rồi gọi điện thoại cho Nguyễn T hỏi mua 04 viên ma túy tổng hợp, T báo giá 400.000 đồng/1 viên, phí vận chuyển 100.000 đồng, tổng là 1.700.000 đồng, V đồng ý. V nhắn tin cho tài khoản zalo “Hoàng Quốc N” báo giá 650.000 đồng/01 viên ma túy tổng hợp, phí vận chuyển 200.000 đồng, tổng là 2.800.000 đồng, người này đồng ý mua.

Sau khi nhận lời mua bán ma túy với V, T đi xe máy Honda Vision BKS: 29E1-046.42, số khung 050515, số máy 0050598 đến khu vực Trường THCS Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội mua của người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 04 viên ma túy tổng hợp với số tiền 1.200.000 đồng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T mang ma túy đến địa chỉ Số nhà 25, Làng V, phường M, quận H để giao cho V và nhận số tiền 1.700.000 đồng.

V cất số ma túy mua của T vào túi quần trước bên phải đang mặc của mình. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tài khoản zalo “Hoàng Quốc N” hẹn V ra Sảnh Tòa T1 Chung cư TSQ Mộ Lao, phường Mộ Lao, quận Hà Đông để giao ma túy. Khi V đi đến trước cửa Số nhà 25, Làng V, phường M, quận H thì bị Công an

phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng 04 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,820 gam.

Như vậy, bị cáo T và V đều có mục đích mua ma túy để bán lại kiếm lời. T đã mua bán trót lọt 04 viên MDMA, tổng khối lượng: 1,820 gam nhận số tiền 1.700.000 đồng; V đã mua của T 04 viên MDMA, tổng khối lượng: 1,820 gam, chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Căn cứ khối lượng ma túy thu giữ được là 1,820 gam MDMA, xác định hành vi của các bị cáo T và V thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Cá thể hóa trách nhiệm hình sự trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo thấy rằng: cả hai bị cáo đều có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép ma túy nhằm thu lời bất chính. Hành vi của các bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng; nhân thân bị cáo T: ngày 15/9/2015 bị Công an quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã nộp tiền phạt và đã đủ thời gian để được coi như chưa bị xử lý hành chính nhưng thể hiện có nhân thân xấu.

Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo V là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, bị cáo nhận thức pháp luật có phần hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; bị cáo T đầu thú nên hai bị cáo được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

T đã mua bán trót lọt, đã thu lợi bất chính, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi cao hơn V; mặt khác, bị cáo T có nhân thân xấu đã bị xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn V.

[5] Các bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ

mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù; bị cáo V bị bắt quả tang hành vi phạm tội lúc 20 giờ 30 phút ngày 14/01/2022 và bị tạm giữ để điều tra nên tính thời gian tạm giữ ngày 14/01/2022 để bảo đảm quyền lợi cho bị cáo.

[6] Về áp dụng biện pháp tư pháp: bị cáo Nguyễn T đã mua bán trái phép với V 04 viên MDMA nhận số tiền 1.700.000 đồng, xác định là tiền liên quan đến việc mua bán trái phép ma túy, cần truy thu số tiền này để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ của các bị cáo một số vật chứng cần xử lý như sau:

- 01 túi nilon bên trong chứa 04 viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,820 gam; sau khi Cơ quan giám định trích mẫu 0,480 gam, số còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Đinh Văn V, cán bộ Công an Vũ Hoàng N và Giám định viên Trần Ngọc C (BL52, 53), xét ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, số imei 353320076768311, sim số 0949.877.111 thu giữ của Đinh Văn V; 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 màu đen, số imei 357090071425326/31, sim số 0974.461.661 thu giữ của Nguyễn T, tài liệu chứng minh xác định 02 chiếc điện thoại nêu trên là phương tiện các bị cáo liên hệ mua bán ma túy, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 chiếc xe máy Honda Vision BKS: 29E1-046.42 số khung 050515, số máy 0050598 thu giữ của Nguyễn T: T khai mua của người không quen biết qua mạng xã hội facebook vào tháng 8 năm 2021 với giá 8.000.000 đồng, giao nhận tại khu vực Chùa Hà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, T mới trả 5.000.000 đồng nên chưa được giao giấy tờ xe và cũng không viết giấy tờ mua bán. Giám định số khung, số máy nguyên thủy trùng với xe có biển số 29T1-098.68 tên đăng ký anh Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1980, địa chỉ: 12 T, phường Y, quận H. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh được Công an phường Yết Kiêu cung cấp anh Nguyễn Thanh Q đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ trên nhưng từ năm 2015 gia đình anh Q đã bán nhà chuyển đi nơi khác, hiện không rõ ở đâu. Chiếc biển số 29E1-046.42 là biển số của xe máy Suzuki, số khung 0120425, số máy 184385 tên đăng ký Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1997, địa chỉ: P303D4, Tập thể N, phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội. Anh T khai cuối năm 2019 anh đã bán xe này cho người

nam giới không quen biết và đã giao đăng ký cho người mua. Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Tra cứu số khung, số máy chiếc xe máy tạm giữ của T không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng; T đang là người sử dụng chiếc xe, bị cáo khai mua năm 2021, xác định chiếc xe máy tạm giữ của T là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc BKS 29E1-046.42 gắn trên chiếc xe cần tiêu hủy.

[8] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Đinh Văn V: V mua của Nguyễn T, T khai mua của người phụ nữ không quen biết tên “Hoa” tại khu vực Trường THCS Nguyễn Trãi, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của T không có tài liệu nào chứng minh nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý là phù hợp với pháp luật.

- Đối với người nam giới có tài khoản zalo “Hoàng Quốc N”: Là người giao dịch mua ma túy với Đinh Văn V, V không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý là có căn cứ.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn T và Đinh Văn V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2022.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2022.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Truy thu của bị cáo Nguyễn T số tiền 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng là tiền liên quan đến việc mua bán trái phép ma túy để sung vào Ngân sách

Nhà nước.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc, số imei 353320076768311, sim số 0949.877.111 thu giữ của Đinh Văn V;

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 màu đen, số imei 357090071425326/31, sim số 0974.461.661 thu giữ của Nguyễn T;

+ 01 chiếc xe máy Honda Vision BKS: 29E1-046.42 số khung 050515, số máy 0050598 thu giữ của Nguyễn T (không bao gồm BKS 29E1-046.42);

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín (chứa ma túy), tại các mép dán có chữ ký của Đinh Văn V, cán bộ Công an Vũ Hoàng N và Giám định viên Trần Ngọc C;

+ 01 chiếc BKS 29E1-046.42.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn T và Đinh Văn V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/5/2022.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (02 bản);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh